

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017*

*của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2017 - 2018**  
*(Về các môn học của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)*

**NGÀNH: NGÔN NGỮ NHẬT**

**1. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành**

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Học phần giúp người học xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lý giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kỳ 1	Tự luận
2	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức chung về quân sự, chiến thuật và kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK trong hoạt động dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự và thể thao quốc phòng.	3	Học kỳ 1	Vấn đáp, thực hành
3	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học có kiến thức và biết rèn luyện thể chất, tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe; bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống.	1	Học kỳ 1	Kiểm tra thực hành
4	Cơ sở văn hóa VN	Học phần giúp người học nắm được những kiến thức cơ bản, hệ thống về văn hóa vật thể và phi vật thể của Việt Nam. Thông qua đó học phần giúp người học có những hiểu biết về các nội dung của văn hóa Việt Nam như: nguồn gốc, đặc trưng, cấu trúc, quy luật hình thành văn hóa và những thành tố cơ bản của văn hóa Việt Nam. Thông qua đó hình thành ở sinh viên các kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu và giới thiệu về văn hoá Việt Nam.	2	Học kỳ 1	Tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm, tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận
6	Nghe 1	Học phần giúp người học luyện nghe phát âm, giúp học sinh nắm vững cách phát âm cơ bản, đặc biệt là âm dài, âm ngắn, âm ngắt, âm đục.	2	Học kỳ 1	Tự luận
7	Nói 1	Học phần giúp người học học phát âm, giúp nắm vững cách phát âm cơ bản, đặc biệt là âm dài, âm ngắn, âm ngắt, âm đục.	2	Học kỳ 1	Vấn đáp
8	Đọc 1	Học phần giúp người học: - Cách viết chữ Kana và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán). - Nắm chắc 4 loại ký tự dùng trong tiếng Nhật: chữ Hán, chữ Katakana, chữ Hiragana, chữ Romaji. - Hướng dẫn đọc những bài đọc hiểu đơn giản trình độ sơ cấp của tiếng Nhật.	2	Học kỳ 1	Tự luận
9	Viết 1	Học phần giúp người học: - Cách viết các chữ Kana và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán) - Ứng dụng các cấu trúc ngữ pháp, các từ vựng cơ sở để viết được những đoạn văn cơ bản như giới thiệu bản thân, mô tả, thể hiện suy nghĩ, sở thích của bản thân.	2	Học kỳ 1	Tự luận
10	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lí luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lí tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kỳ 2	Tự luận
11	Công tác quốc phòng, an ninh	Học phần giúp người học vận dụng các kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống địch tiến công hoá lực bằng vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...để tham gia tích cực, tự giác và có trách nhiệm trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương, bảo vệ Tổ quốc.			
12	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, tự luận
13	Phương pháp NCKH	Học phần giúp người học nắm được những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học và cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.	2	Học kỳ 2	Báo cáo
14	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
15	Ngoại ngữ - HP1	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kỳ 2	Tự luận
16	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các môn học khác có sử dụng máy tính.	3	Học kỳ 2	Thực hành
17	Dẫn luận ngôn ngữ học	Học phần vnhững hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ học, tạo điều kiện cho người học hiểu sâu hơn về tiếng Việt và các ngoại ngữ mà họ đang học.	2	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Nghe 2	Học phần giúp người học luyện nghe phát âm, nắm vững cách phát âm cơ bản. Hướng dẫn nghe hiểu những đoạn hội thoại đơn giản, giúp người học có thể nghe hiểu về những vấn đề đơn giản như giới thiệu bản thân, thuyết trình về những đề tài xoay xung quanh đời sống hàng ngày	2	Học kỳ 2	Tự luận
19	Nói 2	Học phần giúp người học học phát âm, nắm vững cách phát âm cơ bản. Hướng dẫn những đoạn hội thoại đơn giản, giúp người học có thể trao đổi và phát biểu ý kiến về những vấn đề đơn giản như giới thiệu bản thân, thuyết trình về những đề tài xoay xung quanh đời sống hàng ngày.	2	Học kỳ 3	Vấn đáp
20	Đọc 2	Học phần giúp người học nắm các kiến thức ngôn ngữ tiếng Nhật cơ bản ở trình độ sơ cấp. Cung cấp thêm khoảng 300 chữ Hán. Hướng dẫn đọc hiểu những văn bản tiếng Nhật ở trình độ sơ cấp.	2	Học kỳ 2	Tự luận
21	Viết 2	Học phần giúp người học sử dụng các cấu trúc ngữ pháp và các từ vựng cơ sở để viết được những đoạn văn cơ bản có tính chất tường thuật, miêu tả cảm xúc, nghị luận.	2	Học kỳ 2	Tự luận
22	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
23	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.		Học kỳ 3	Kiểm tra thực hành
24	Ngoại ngữ HP 2	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Nghe 3	Học phần giúp người học nắm các kiến thức về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Giúp người học có khả năng nêu nghe hiểu về những đề tài mang tính nghị luận xã hội, thể hiện cảm xúc.	2	Học kỳ 3	Tự luận
26	Nói 3	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Giúp người học có khả năng nêu ý kiến cá nhân và trao đổi về những đề tài về cuộc sống xung quanh mình, thể hiện cảm xúc khi giao tiếp bằng tiếng Nhật.	2	Học kỳ 3	Vấn đáp
27	Đọc 3	Học phần giúp người học củng cố các kiến thức sơ cấp đã học, tiếp tục cung cấp các kiến thức về cấu trúc ngữ pháp ở trình độ trung cấp. Phát triển kỹ năng đọc hiểu, tóm ý trong các lĩnh vực đời sống, xã hội như trường học, gia đình, việc làm thêm và các lĩnh vực có quan tâm.	2	Học kỳ 3	Tự luận
28	Viết 3	Học phần giúp người học luyện viết những đoạn văn có độ dài khoảng 400 từ đúng ngữ pháp, đúng chữ Hán theo các chủ đề sinh hoạt hàng ngày	2	Học kỳ 3	Tự luận
29	Văn hóa văn minh Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được tri thức cơ bản về những mặt chính trong các mặt sinh hoạt của người Nhật (ví dụ như ăn, mặc, ở, đi lại, chi tiêu, mua sắm, lễ hội, vui chơi giải trí, học tập v.v...), các kiến thức về địa lý, lịch sử Nhật Bản.	2	Học kỳ 3	Tự luận
30	Đường lối quân sự của Đảng	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam.... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	3	Học kỳ 4	Tự luận, trắc nghiệm
31	Nghe 4	Học phần tiếp tục cung cấp các kiến thức về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Giúp người học có khả năng làm việc nhóm và nghe hiểu về những đề tài mang tính nghị luận xã hội, nghe hiểu ở mức độ trung cấp.	2	Học kỳ 4	Tự luận
32	Nói 4	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Giúp người học có khả năng làm việc nhóm và thuyết	2	Học kỳ 4	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trình về những đề tài mang tính nghị luận xã hội, trao đổi và giao tiếp ở mức độ trung cấp			
33	Đọc 4	Học phần giúp người học củng cố các kiến thức sơ cấp đã học, tiếp tục cung cấp các kiến thức về cấu trúc ngữ pháp ở trình độ trung cấp. Có khả năng đọc hiểu những văn bản tiếng Nhật về đề tài xã hội, học thuật ở mức độ trung cấp	2	Học kỳ 4	Tự luận
34	Viết 4	Học phần giúp người học luyện viết các bài viết có độ dài 480 – 600 từ có các chủ đề liên quan tới văn hoá, phong tục, tập quán, các vấn đề về chính trị, kinh tế.	2	Học kỳ 4	Tự luận
35	Ngoại ngữ HP 3	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng tốt ngoại ngữ trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận
36	Dịch nói 1	Học phần giúp người học bắt đầu làm quen với kỹ năng dịch, kỹ năng nghe hiểu và ghi nhớ trong dịch Nhật Việt, kỹ năng ghi nhớ. Dịch chính xác những cấu trúc đặc trưng trong tiếng Nhật và tiếng Việt trong các ngữ cảnh khác nhau.	2	Học kỳ 4	Vấn đáp
37	Dịch viết 1	Học phần giúp người học bổ sung: - Kỹ năng phân tích ngữ pháp, liên kết văn bản trong văn bản tiếng Nhật và tiếng Việt. - Tìm phương án dịch bảo đảm đúng ở cấp độ từ vựng và ngữ pháp. Người học có khả năng dịch tương đối chính xác các câu đặc thù trong tiếng Nhật và tiếng Việt và làm quen với việc dịch một số văn bản đơn giản.	3	Học kỳ 4	Tự luận
38	Lịch sử Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức cơ bản về các thời đại lịch sử Nhật Bản. Cung cấp cho sinh viên các bối cảnh, đặc điểm lịch sử gây ảnh hưởng đến sự hình thành và biến đổi trong tiếng Nhật, văn hoá Nhật. Trang bị cho sinh viên một khối lượng từ vựng cũng như cách diễn đạt liên quan đến nội dung trên	2	Học kỳ 4	Tự luận
39	Văn học Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được bối cảnh lịch sử, các đặc điểm của nền văn học, các dòng văn học hay, các khuynh hướng sáng tác trong văn học, các thể loại văn học, các tác giả và tác phẩm chính, nội dung chính của các tác phẩm nổi tiếng trong từng thời kì phát triển của văn học Nhật Bản	2	Học kỳ 4	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
40	Giao tiếp liên văn hóa	Học phần giúp người học nắm được cách tiếp cận với những nền văn hóa của dân tộc khác nói chung, Nhật Bản nói riêng, giúp người học thay đổi quan niệm về bối cảnh giao tiếp trong giai đoạn hiện nay và từ đó tiến hành giao tiếp có hiệu quả hơn.	2	Học kỳ 4	Tự luận
41	Phong cách học tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được các tri thức cơ bản về phong cách học nói chung và phong cách học tiếng Nhật nói riêng. Giới thiệu các phong cách chức năng của hoạt động lời nói trong tiếng Nhật như phong cách hành chính, phong cách khoa học, phong cách báo chí	2	Học kỳ 4	Tự luận
42	Ngôn ngữ học tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm các đặc trưng của các yếu tố cơ bản trong Tiếng Nhật bao gồm ngữ pháp, từ loại, phát âm,... đồng thời có những giải thích và ví dụ cụ thể. Sinh viên sẽ thực hiện các bài tập thực hành để hiểu rõ hơn phần lí thuyết	2	Học kỳ 4	Tự luận
43	Từ vựng học tiếng Nhật	Học phần giúp người học những kĩ năng cơ bản về từ vựng tiếng Nhật, giúp người học hiểu sâu, nắm vững hơn về tiếng Nhật, đặc biệt là giúp họ nắm bắt từ vựng một cách có hệ thống. Người học có khả năng tự nghiên cứu tài liệu để nắm được hệ thống kiến thức về từ vựng tiếng Nhật, biết đưa ra quy tắc về học từ một cách hệ thống, cơ bản để nghiên cứu so sánh đối chiếu từ vựng tiếng Nhật với tiếng Việt	2	Học kỳ 4	Tự luận
44	Ngữ âm học tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức khái quát về ngữ âm, ngữ âm học, bộ máy phát âm, hệ thống nguyên âm, phụ âm, âm ngắt, âm dài, cấu tạo âm, sự khác nhau về trọng âm giữa các vùng ở Nhật Bản, trọng âm tiếng chuẩn Tokyo, ngữ điệu, trọng âm và ngữ điệu, sự khác nhau về ngữ điệu của các phương ngữ	2	Học kỳ 4	Tự luận
45	Lịch sử văn học Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức cơ bản và khái quát về sự ra đời và phát triển của nền văn học Nhật Bản thời tối cổ đại cho đến ngày nay. Cung cấp cho người học bối cảnh lịch sử, các đặc điểm của nền văn học, các dòng văn học hay, các khuynh hướng sáng tác trong văn học, các thể loại văn học, các tác giả và tác phẩm chính, nội dung chính của các tác phẩm nổi tiếng trong từng thời kì phát triển của văn học Nhật Bản.	2	Học kỳ 4	Tự luận
46	Xã hội Nhật Bản đương đại	Học phần giúp người học nắm được những nét tiêu biểu của xã hội Nhật Bản, đời sống, cách suy nghĩ của người Nhật Bản. Chủ yếu hỗ trợ cho người học kiến thức về đời sống xã hội Nhật Bản, những nét đặc trưng tiêu biểu trong đời sống	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạt hiện nay của người Nhật. Giới thiệu cho người học nghi thức lễ nghi, trang phục trong đời sống, những xu hướng hiện nay của người Nhật như tỉ lệ sinh con giảm, tuổi thọ cao. Thông qua những bài đọc người học có thêm cơ hội để học ngôn ngữ thành thạo hơn.			
47	Nghe 5	Học phần giúp người học có thể nghe hiểu rõ ràng, toàn bộ ý của người nói về những chủ đề mang tính học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 5	Tự luận
48	Nói 5	Học phần giúp người học có thể trình bày mạch lạc, đúng ngữ pháp với phát âm chuẩn và dễ nghe về những chủ đề mang tính học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 5	Vấn đáp
49	Đọc 5	Học phần giúp người học cung cấp số lượng từ vựng và mẫu ngữ pháp ở mức độ cao cấp. Giúp cho sinh viên các kỹ năng đọc nhanh, đọc lướt, để sinh viên có thể đọc hiểu được những văn bản tiếng Nhật có trình độ cao như báo chí, tài liệu khoa học, tài liệu nghiên cứu.	2	Học kỳ 5	Tự luận
50	Viết 5	Học phần giúp người học viết được một bài luận có độ dài 680 – 800 từ bằng tiếng Nhật có nội dung nghị luận xã hội, miêu tả, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về một số vấn đề xã hội hiện đại.	2	Học kỳ 5	Tự luận
51	Dịch nói 2	Học phần giúp người học nắm được ở trình độ cao hơn các kỹ năng dịch, kỹ năng nghe hiểu và ghi nhớ, cách xử lý thông tin khi dịch. Người học có thể dịch tương đối chính xác một số mẫu tin, thông báo ngắn theo các chủ đề.	2	Học kỳ 5	Vấn đáp
52	Dịch viết 2	Học phần giúp người học nắm được một số kỹ năng phân tích ngữ pháp, liên kết văn bản trong văn bản tiếng Việt và tiếng Nhật, tìm chỗ bất hợp lý và khắc phục. Người học có khả năng tìm phương án dịch đảm bảo đúng ở cấp độ từ vựng và ngữ pháp. Người học nắm được một lượng từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và cách diễn đạt cần thiết đối với các chủ đề.	2	Học kỳ 5	Tự luận
53	Ngôn ngữ học đối chiếu Việt-Nhật	Học phần giúp người học nắm những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học đối chiếu: khái niệm ngôn ngữ học đối chiếu, mục đích của việc nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, các nguyên tắc đối chiếu các ngôn ngữ, thủ pháp đối chiếu	2	Học kỳ 5	Báo cáo
54	Ngữ pháp học tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được cấu tạo, ý nghĩa, cách sử dụng của các từ loại trong tiếng Nhật; Các đặc trưng cơ bản của ngữ pháp tiếng Nhật.	2	Học kỳ 5	Tự luận



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
55	Ngôn ngữ học tri nhận tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được những kiến thức nền tảng nhất của ngôn ngữ học tri nhận như sự ra đời, các xu hướng chính, các nguyên lí của ngôn ngữ học tri nhận, ý niệm và ý niệm hóa, phạm trù và phạm trù hóa, ẩn dụ và hoán dụ tri nhận, phạm trù xuyên tâm, kết cấu, vấn đề hình/nền, mối quan hệ giữa ngôn ngữ-tri nhận - văn hóa.	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
56	Nghệ thuật Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được kiến thức đầy đủ về các loại hình nghệ thuật Nhật Bản. Học phần cũng tạo cơ hội cho người học tự mình thực hành những loại hình nghệ thuật đơn giản. Từ đó giúp người học có trải nghiệm thực tế với 1 phần văn hóa Nhật Bản, tạo sự thích thú và cảm nhận sâu sắc hơn về văn hóa Nhật Bản.	2	Học kỳ 5	Tự luận
57	Văn hóa truyền thống Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được những kiến thức cơ sở, cơ bản và có tính chất cốt lõi về cơ sở văn hóa Nhật Bản. Mục đích của học phần còn nhằm giáo dục và tạo nên cho người học cách hành xử văn hóa, nhận biết sự khác nhau giữa văn hóa truyền thống Nhật Bản và Việt Nam, từ đó biết học hỏi những điều hay từ văn hóa Nhật Bản, cũng như biết giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận
58	Văn hóa kinh doanh Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức: nguyên nhân chính làm nên sự đặc thù của văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản, những nét độc đáo trong văn hóa kinh doanh Nhật Bản... để giúp sinh viên hiểu được cách thức làm việc, cách quản lý, cách ứng xử với lãnh đạo, đồng nghiệp, khách hàng 1 tổ chức kinh doanh theo đúng kiểu Nhật Bản.	2	Học kỳ 5	Tự luận
59	Nghe 6	Học phần giúp người học nắm được kỹ năng nghe hiểu những đề tài mang tính học thuật ở mức độ cao cấp, giúp người học có khả năng nghe hiểu về những vấn đề xã hội, học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Tự luận
60	Nói 6	Học phần giúp người học nắm được kỹ năng nghe và trao đổi được những đề tài mang tính học thuật ở mức độ cao cấp, giúp người học có khả năng thuyết trình, bàn bạc về những vấn đề xã hội, học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Vấn đáp
61	Đọc 6	Học phần giúp người học nắm được số lượng từ vựng và mẫu ngữ pháp ở mức độ cao cấp. Giúp cho người học các kỹ năng đọc nhanh, đọc lướt, để người học có thể đọc hiểu được những văn bản tiếng Nhật có trình độ cao như báo chí, tài liệu khoa học, tài liệu nghiên cứu.	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
62	Viết 6	Học phần giúp người học viết được những bài luận có độ dài 800 – 1000 từ tiếng Nhật về các đề tài nghị luận xã hội, bước đầu giới thiệu về cách viết luận văn và cho người học làm việc nhóm để viết những tiêu luận, luận văn hoàn chỉnh (có độ dài trên 3000 từ) về những đề tài giới thiệu văn hóa, xã hội, lịch sử, ngôn ngữ Nhật	2	Học kỳ 6	Tự luận
63	Tiếng Nhật thương mại	Học phần giúp người học nắm được một số khái niệm, thuật ngữ về văn phòng – thương mại. Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về hệ thống cơ quan hành chính, tổ chức trong công ty Nhật Bản, so sánh với các cơ quan, tổ chức tương đương Việt Nam.	3	Học kỳ 6	Tự luận
64	Tiếng Nhật y học	Học phần giúp người học nắm được các thuật ngữ, khái niệm trong bối cảnh chăm sóc y tế bằng tiếng Nhật. Trang bị cho sinh viên kỹ năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong môi trường chăm sóc y tế.	3	Học kỳ 6	Tự luận
65	Thực hành nghề nghiệp	Học phần giúp người học bước đầu làm quen với môi trường làm việc thực tế thông qua những buổi hội thảo, nói chuyện, chuyên đề và tọa đàm, giao lưu với các công ty và cơ quan có nhu cầu sử dụng tiếng Nhật	2	Học kỳ 6	Tự luận
66	Ngôn ngữ học xã hội Tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được những khái niệm cơ bản về ngôn ngữ xã hội học nói chung và ngôn ngữ xã hội học tiếng Nhật nói riêng, các vấn đề biến thể, tầng lớp xã hội, giới tính, giao thoa ngôn ngữ và văn hóa đối với tiếng Nhật.	2	Học kỳ 6	Tự luận
67	Ngữ dụng học tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức cơ bản về ngữ dụng học và ngữ dụng học tiếng Nhật, lý thuyết hội thoại, các kỹ năng phân tích ngữ cảnh, văn cảnh, nghĩa hiển ngôn và hàm ngôn, kỹ năng phân tích diễn ngôn v.v	2	Học kỳ 6	Tự luận
68	Tư tưởng văn minh Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được kiến thức cơ bản về nguồn gốc và bản chất của văn minh, các tiêu chí xác định và đánh giá 1 nền văn minh tiên tiến trong những nền văn minh của xã hội loài người, các thời đại phát triển văn minh Nhật Bản, xu hướng hiện nay của văn minh Nhật Bản.	2	Học kỳ 6	Tự luận
69	Đất nước học Nhật Bản	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức cơ bản và khái quát về những yếu tố và nhân tố tạo thành đất nước Nhật Bản như: đặc điểm địa lý, văn hóa, con người, kinh tế. Giúp người học một khối lượng từ vựng phong phú liên quan đến các nội dung trên.	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
70	Dịch tác phẩm	Học phần giúp người học tiếp tục rèn luyện kỹ năng dịch viết cho người học, giúp người học nâng cao kỹ thuật dịch, dịch đúng, chuyển tải đầy đủ ý, dễ hiểu một tác phẩm văn học Nhật sang tiếng Việt, giúp người học tự tin hơn trong công việc dịch thuật trong tương lai.	3	Học kỳ 7	Tự luận
71	Tiếng Nhật kinh tế	Học phần giúp người học nắm được các khái niệm, thuật ngữ về kinh tế bằng tiếng Nhật, các đặc trưng của các mô hình kinh tế. Trang bị cho người học một số từ vựng cũng như cách diễn đạt cơ bản liên quan đến kinh tế và thương mại	3	Học kỳ 7	Tự luận
72	Thực tập nghề nghiệp 1	Học phần giúp người học tự liên hệ và làm việc với các công ty, nhà sản xuất để tìm hiểu tình hình thực tế, chuẩn bị cho kỳ thực tập chính cuối khóa.	2	Học kỳ 7	Thực hành
73	Dịch viết 3	Học phần giúp người học có kỹ năng trong việc dịch đại ý, tóm lược đến dịch chi tiết, dịch triển khai. Dịch chính xác các đoạn văn nói về các chủ đề đưa ra.	3	Học kỳ 7	Tự luận
74	Dịch nói 3	Học phần giúp người học có kỹ năng trong việc dịch đại ý, tóm lược đến dịch chi tiết, dịch triển khai. Dịch chính xác các đoạn văn nói về các chủ đề đưa ra.	3	Học kỳ 7	Vấn đáp
75	Ngôn ngữ vùng miền (tiếng Nhật)	Học phần giúp người học nắm được những khái niệm cơ bản về các ngôn ngữ vùng miền của Nhật Bản. Giới thiệu một số từ ngữ, cách diễn đạt mang tính vùng miền đặc trưng của Nhật Bản.	3	Học kỳ 7	Tự luận
76	Tiếng Nhật nhà hàng – khách sạn	Học phần giúp người học nắm được các thuật ngữ, khái niệm trong bối cảnh chăm sóc khách hàng, giao dịch tại nhà hàng, khách sạn bằng tiếng Nhật. Giúp người học kỹ năng xử lý các tình huống ở môi trường làm việc này.	3	Học kỳ 7	Tự luận
77	Tiếng Nhật du lịch	Học phần giúp người học nắm được các khái niệm, thuật ngữ về du lịch. Trang bị cho người học một số từ vựng cũng như cách diễn đạt phong phú liên quan đến các nội dung về du lịch, đặc biệt giúp người học sử dụng tương đối thành thạo tiếng Nhật khi làm công tác hướng dẫn du lịch.	3	Học kỳ 7	Tự luận
78	Tiếng Nhật công nghệ - thông tin	Học phần giúp người học nắm được các khái niệm, thuật ngữ trong công nghệ thông tin bằng tiếng Nhật. Trang bị cho người học một số từ vựng cũng như cách diễn đạt cơ bản liên quan đến công nghệ thông tin	3	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
79	Phương pháp giảng dạy tiếng Nhật	Học phần giúp người học nắm được kỹ thuật xây dựng giáo án và phương pháp tiến hành bài giảng, thành thạo các kỹ thuật giảng dạy tiếng Nhật ở trình độ sơ cấp cả về mặt lý thuyết và thực hành. Sau khi kết thúc học phần này, người học nắm chắc lượng kiến thức cơ bản của chương trình tiếng Nhật sơ cấp và phương pháp giảng dạy cụ thể đối với hệ thống chữ viết tiếng Nhật, các hiện tượng ngữ pháp, từ vựng xuất hiện ở trình độ sơ cấp	3	Học kỳ 7	Tự luận
80	Thực tập nghề nghiệp 2	Học phần giúp người học bước đầu áp dụng những kiến thức đã học về kỹ thuật dịch vào môi trường thực tế, hoàn thiện hơn kỹ năng dịch để thích hợp với môi trường làm việc.	6	Học kỳ 8	Thực hành

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

**HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Hồng**